

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

Tủa Chùa, ngày 16 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: anh Vàng A Ph (tên gọi khác: Vàng A Ph1, Vàng A P) - Sinh năm 1986. Trú tại: Thôn 2, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: chị Giàng Thị D - Sinh năm 1988. Trú tại: Thôn 2, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vàng A Ph và chị Giàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 03 con chung là Vàng A T (sinh ngày 27/7/2009), Vàng A T1 (sinh ngày 15/7/2011) và Vàng A P (sinh ngày 15/7/2014) cho anh Vàng A Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng, nên chị Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng; giải quyết nợ chung, nợ riêng: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn, bị đơn đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA
Thẩm phán

(đã ký)

Trương Anh Tuấn